

Hà nội, ngày ...~~06~~...tháng 4 năm 2022

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT TẠI ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Ban kiểm soát được quy định tại điều 165 luật doanh nghiệp và điều 34 của Điều lệ Công ty;
- Căn cứ quy chế tổ chức và hoạt động của Ban kiểm soát đã được ĐHCĐ Công ty thông qua ngày 28/4/2021.
- Căn cứ vào báo cáo tổng kết tình hình thực hiện kế hoạch SXKD, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch 2021 của Giám đốc Công ty.
- Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2021 do Công ty lập và đã được Công ty kiểm toán VACO kiểm tra.

Ban Kiểm soát báo cáo kết quả hoạt động năm 2021 như sau:

PHẦN A: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT 2021

Trong năm 2021, Ban kiểm soát đã thực hiện các nhiệm vụ sau:

+ Kiểm tra, giám sát thường xuyên và định kỳ các hoạt động kinh doanh; công tác quản lý vốn và tài sản; công tác quản trị; công tác điều hành; thẩm định Báo cáo tài chính và các công việc khác theo đúng quyền hạn, trách nhiệm của Ban kiểm soát đã được Đại hội Cổ đông thông qua. Trên cơ sở đó đưa ra các kiến nghị cho HĐQT và Ban điều hành để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh, hiệu quả sử dụng vốn, kiểm soát rủi ro và nâng cao vai trò, trách nhiệm của HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý, điều hành.

+ Lập báo cáo kiểm tra, giám sát quý, năm theo quy định của điều lệ và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát.

+ Thực hiện việc kiểm tra kết quả SXKD năm 2020 của Công ty.

+ Xây dựng kế hoạch hoạt động của Ban kiểm soát năm 2021 và đề xuất với Đại hội cổ đông lựa chọn Công ty kiểm toán để kiểm toán Báo cáo Tài chính năm 2021 của PAIC.

+ Phối hợp chặt chẽ với HĐQT và Ban điều hành trong quản lý công nợ, kiểm tra, đôn đốc và cùng xử lý công nợ khó đòi, nợ tạm ứng của CBCNV.

+ Tham gia họp giao ban Công ty, họp HĐQT và các cuộc họp liên quan khác để nắm bắt, giám sát kịp thời tình hình hoạt động của PAIC.

+ Trao đổi thường xuyên với các thành viên Ban kiểm soát về các vấn đề liên quan tới chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát. Dưới đây là kết quả hoạt động của Ban kiểm soát trong năm qua:

I. Kiểm tra, giám sát tình hình kinh doanh và thẩm định BCTC năm 2021

1. Kết quả sản xuất kinh doanh:

- Năm 2021 Công ty đạt 120 tỷ, chi phí là 115,1 tỷ, lợi nhuận trước thuế là 4,9 tỷ, sau thuế 3,7 tỷ (Doanh thu đạt 122% so với KH năm và bằng 125% so với cùng kỳ năm trước. Lợi nhuận sau thuế đạt 106% KH năm, bằng 109% so với cùng kỳ năm trước).

Như vậy, theo kế hoạch của ĐHCĐ giao thì Công ty PAIC năm 2021 hoàn thành kế hoạch doanh số và hoàn thành chỉ tiêu lợi nhuận.

Chi nhánh HCM có doanh thu 2021 tháng là 21,7 tỷ, chi phí là 22,2 tỷ. Trong đó chi phí quản lý (chủ yếu là tiền lương) Chi nhánh HCM lũy kế 586 triệu đồng.

Kết quả kinh doanh 2021 đạt kế hoạch do một số nguyên nhân:

- Doanh thu cả năm đạt tốt (đạt 120 tỷ so với 95,74 tỷ của năm trước). Doanh số của hợp đồng thường xuyên tăng gần 4 tỷ đồng (37,3 tỷ/2021 so với 33,5 tỷ/2020) trong khi chi phí cho HĐ này tăng ít (1,7 tỷ). Đây là nguyên nhân chủ yếu giúp KQKD 2021 tháng đạt hiệu quả. Doanh thu từ hoạt động tài chính đạt 1,49 tỷ giảm khoảng 354 triệu so với 2020.

- Tỷ lệ chi phí quản lý/Doanh số giảm so với năm trước (11,6%/2021 so với 14,6%/2020), chi phí bán hàng tăng khoảng 329 triệu so với năm trước (1,7 tỷ/2021 so với 1,37 tỷ/2020).

- Chi phí văn phòng, điện, nước, phí dịch vụ tiếp tục giảm khoảng 800 triệu trong 2021/2020.

+ Các hoạt động kinh doanh khác của PAIC năm 2021 diễn ra bình thường, Riêng thu nhập của người lao động tăng 18,3% so với kế hoạch và 35% so với 2020.

(Chi tiết kết quả kinh doanh năm 2021 như phụ lục 1 đính kèm).

2. Thẩm tra Báo cáo tài chính : Qua xem xét sổ sách kế toán và BCTC do Công ty lập, BKS ghi nhận BCTC đã phản ánh trung thực tình hình tài chính tại thời điểm 31/12/2021.

3. Đánh giá kết quả kiểm tra của kiểm toán VACO năm 2021: BKS đồng ý với ý kiến của Vaco về việc đánh giá các số liệu tài chính của PAIC năm 2021 đã được phản ánh một cách trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu theo đúng các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán và các quy định khác của pháp luật.

4. Kiểm tra giám sát tình hình huy động, sử dụng và hiệu quả sử dụng vốn

4.1. Vốn kinh doanh của Công ty tại thời điểm 31/12/2021 là 42,35 tỷ không thay đổi so với năm trước.

4.2. Hiệu quả sử dụng vốn: Hiệu quả sử dụng vốn giảm so với thời gian trước, lượng tiền hiện có là 39,4 tỷ đồng. Trong đó: Tiền gửi có kỳ hạn là 23,3 tỷ. Số còn lại là gửi không kỳ hạn và có kỳ hạn ngắn tương ứng với 16,1 tỷ.

4.3. Công tác đầu tư:

+ Đối với trạm IBS: Hiện nay trạm IBS tại Kim Mã đang hoạt động bình thường.

5. Các rủi ro tiềm ẩn của Công ty:

***Rủi ro về công nợ:**

1. Công ty Vinaconex-PVC chưa thanh toán được đồng nào 2021. Dư nợ hiện tại 790 triệu đồng. Khả năng khó đòi ngày càng cao, Ban điều hành đã trích lập dự phòng khó đòi 100% năm 2019. Đề nghị BĐH tiến hành các thủ tục kiện ra tòa trong năm 2021 để có cơ sở hoàn chỉnh hồ sơ dự án trình HĐQT.

2. Công ty PVC-HN có dư nợ sổ sách 1,86 tỷ. Tuy nhiên, thực tế hàng hóa bàn giao tại công trường có giá trị là 224.415 USD (Tương ứng với 4.7 tỷ đồng). Trong năm 2011, PAIC đã viết hóa đơn GTGT 60% giá trị hàng hóa bàn giao tương ứng với 2,8 tỷ (Căn cứ theo biên bản họp dự án Ethanol của TGD PVN). Tuy nhiên, số nợ trên đã không được PVCHN chấp nhận do chưa có biên bản bàn giao hàng hóa chính thức được PVCHN xác nhận.

Như vậy, sau khi trừ đi khoản PVC đã tạm ứng là 0,96 tỷ thì số nợ thực tế mà PVC đang nợ PAIC là 3,74 tỷ đồng. Hiện PAIC đã trích lập dự phòng 100% cho khoản phải thu là 1,86 tỷ.

Nợ tạm ứng tại 31/12/2021 là 159 triệu giảm 307 triệu so với số đầu năm 466 triệu.

BKS kiến nghị:

- Đối với dự án Ethanol Phú thọ, hiện nay vụ án này đã được xét xử, đề nghị Ban điều hành bám sát để xử lý giấy tờ và khoản nợ tùy theo tình hình thực tế.

-Đối với các khoản nợ tạm ứng, đề nghị Ban điều hành có các biện pháp xử lý cụ thể từng trường hợp, xử lý hết các trường hợp cũ và hạn chế để phát sinh các khoản quá hạn mới.

*** Rủi ro về các khoản đầu tư:**

Hiện nay chỉ còn khoản rủi ro công nợ 1,64 tỷ dự án Pin đối với PVN, hiện Công ty đang tiến hành xử lý theo thực tế, đó là trích dự phòng cùng lúc tiến hành đòi nợ PVN.

*** Rủi ro kinh doanh:**

Trong năm 2021 khi ký mới hợp đồng với chủ đầu tư cũng như nhà cung cấp. Công ty không tiến hành thực hiện các bước đánh giá theo quy chế quản lý công nợ đã ban hành.

5. Trích lập và sử dụng các quỹ:

Năm 2021, Công ty đã tiến hành trích lập các quỹ sau:

- Quỹ khen thưởng, phúc lợi: Chưa có kế hoạch trích quỹ khen thưởng năm 2022 tại thời điểm lập báo cáo, đã sử dụng quỹ năm 2021 là 244 triệu. Số dư còn lại 31/12/2021 là 196 triệu đồng.

- Các quỹ khác: Quỹ Đầu tư phát triển là 768 triệu, quỹ khác thuộc vốn CSH là 448 triệu đồng và chưa sử dụng đến.

6. Tuyển dụng, đào tạo và chính sách đối với người lao động:

- Các chế độ, quyền lợi của người lao động được thực hiện theo quy định của Bộ Luật lao động, điều lệ Công ty. Việc chi trả lương hàng tháng kịp thời, đầy đủ, đã đóng đầy đủ các loại Bảo hiểm bắt buộc cho người lao động.

- Việc thực hiện ký kết hợp đồng lao động giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước, Bộ Luật lao động như mua BHXH, BHYT, BH thất nghiệp.

- Tổng quỹ tiền lương và các khoản thu nhập khác thực hiện 2021 đạt 18,541 tỷ; thu nhập bình quân là 20,3 triệu/người/tháng (Tăng 18,3% so với kế hoạch là 17,19 triệu/ng/tháng).

7. Tiền lương, thù lao của Ban kiểm soát: thể hiện tại BCTC đã kiểm toán của Công ty.

8. Đối với cổ đông: Trong năm 2021, Ban kiểm soát Công ty không nhận được đơn yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ và thời gian sở hữu cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty.

II. Nhận xét, đánh giá công tác quản lý điều hành của HĐQT, Ban Giám đốc

- HĐQT đã quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động của Công ty theo đúng pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Nghị quyết của ĐHCĐ, của HĐQT đề ra. Các vấn đề được thảo luận và nghị quyết HĐQT phù hợp với chức năng và quyền hạn của HĐQT.
- Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai và thực hiện điều hành hoạt động hàng ngày của Công ty theo đúng chức năng nhiệm vụ và quyền hạn được quy định trong Điều lệ Công ty. Nội dung chỉ đạo điều hành của Ban giám đốc tuân thủ đúng các nghị quyết của ĐHCĐ và nghị quyết HĐQT.

III. Kiến nghị:

Với những nhận xét và đánh giá trên, Ban kiểm soát kiến nghị với HĐQT và Ban điều hành cụ thể như sau:

- Tăng cường công tác tiếp thị khách hàng, đặc biệt là các khách hàng ngoài ngành Dầu khí để từng bước hạn chế sự phụ thuộc vào các đơn vị trong ngành. Nâng cao hiệu quả SXKD bằng cách xử lý dôi dư và bố trí lại lao động cho phù hợp.

- Xây dựng định hướng phát triển Công ty. Hiện PAIC đã tiến hành khoán quỹ lương, thưởng tới các bộ phận. Đề nghị BĐH bám sát vào quy chế khoán để có các giải pháp điều chỉnh kịp thời cho phù hợp.

- Giải quyết triệt để, hiệu quả các khoản nợ tạm ứng, nợ phải thu quá hạn, các khoản ứng trước và các khoản đầu tư không hiệu quả để giảm thất thoát vốn.

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH 2021

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	NĂM 2021			So Sánh 2020
			KH năm	TH 2021	% HTKH	
1	2	3	4	5	6=5/4	7
A	TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH					
I	KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH					
1	Vốn điều lệ	Tỷ VND	42.35	42.35		
2	Tổng doanh thu	Tỷ VND	98	120	122%	125%
	Doanh thu hoạt động kinh doanh	Tỷ VND		118.5		
	Doanh thu HĐTC	Tỷ VND		1.50		
	TN khác					
3	Tổng chi phí	Tỷ VND	93.6	115.10	123%	126%
	Giá vốn	Tỷ VND		99.20		
	Chi phí bán hàng	Tỷ VND		1.7		
	Chi phí quản lý	Tỷ VND		14		
	Chi phí khác	Tỷ VND		0.2		
4	Lợi nhuận trước thuế TNDN	Tỷ VND	4.4	4.90	111%	120%
5	LN sau thuế TNDN	Tỷ VND	3.5	3.70	106%	109%
6	Tỷ suất LN sau thuế/ Vốn điều lệ	%	8.3%	8.7%	106%	
7	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ năm 2018	%	6.0%			
II	KH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ VÀ MUA SẮM TSCĐ					
a	Chuẩn bị đầu tư	Tỷ VND				
		Tỷ VND				
b	Đầu tư XDCB và mua sắm TSCĐ, CCDC	Tỷ VND	0,70	1.30		
1	Mua TSCĐ	Tỷ VND				
2	Sửa chữa, mua sắm trang thiết bị văn phòng	Tỷ VND	0.70	1.30		
B	CÁC CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ HIỆU QUẢ DN					
1	Khả năng thanh toán					
a	Chỉ số thanh toán nhanh(Tien+PTNH)/NONH	%		0.44		33.3%
b	Chỉ số thanh toán hiện thời (TSNH/NONH)	%		1.75		91.1%
2	Các hệ số về khả năng sinh lời					
a	ROA=LN trước thuế/ Tổng TS	%		5.3%		117%
b	ROE=LN trước thuế/ Vốn chủ sở hữu	%		10.2%		115%
c	LN trước thuế/Doanh thu		4.5%	4.1%		107%
d	LN sau thuế/Doanh thu		3.6%	3.1%		84%
3	Các hệ số về cơ cấu vốn					
a	Hệ số bảo toàn vốn CSH(VCSHCK/VCSHĐK)			102%		99%
b	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn			52%		101%
c	Hệ số nợ tài sản (Nợ phải trả/Tổng TS)			48%		99%
d	Hệ số bảo đảm nợ (Vốn CSH/Nợ phải trả)			108%		103%
e	Hệ số nợ vốn chủ (Nợ phải trả /Vốn CSH)			92%		96%
C	TÌNH HÌNH THU NHẬP					
1	Tổng quỹ lương và thu nhập khác	Tr.đ	15,000	18,541.00	123.6%	112%
2	Số lao động BQ	người	85	76	89.4%	100%
3	Thu nhập bình quân người/tháng	Tr.đ/Ng/th	17.19	20.33	118.3%	135%
4	Năng suất lao động	Tỷ.đ/Ng/th		1.579		

TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT CỦA ĐHCĐ, HĐQT CÔNG TY 2021

TT	Số văn bản	Ngày ban hành	Tên văn bản	Tình hình thực hiện		Ghi chú
				Đã hoàn thành	Đang thực hiện	
1	223	28/4/2021	Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2021 Công ty PAIC	x		
2		23/3/2021	Thông qua nội dung họp HĐQT lần 1 - Thông qua thời gian và địa điểm tổ chức ĐHCĐ 2021 - Thông qua các tài liệu và nội dung cuộc họp ĐHCĐ - Thông qua KH trả lương, thưởng 2021 - Thông qua các chỉ tiêu SXKD 2021	x		
3	335	12/8/2021	Thông qua nội dung họp HĐQT lần 2 - Đề nghị BDH rà soát, kiểm tra lại các quy chế, quy định để chỉnh sửa - Có kế hoạch dự phòng để đảm bảo hoàn thành SXKD 2021 - Xem xét, đánh giá lại quy chế kế toán	x	x	
		21/10/2021	Thông qua nội dung họp HĐQT lần 3	x		
		23/12/2021	Thông qua nội dung họp HĐQT lần 4	x		